



# Báo cáo đánh giá ASC

(Công bố báo cáo sơ thảo)

Cá rô phi \_\_\_ Cá tra X

Đánh giá lần đầu X Đánh giá giám sát \_\_\_ Tái đánh giá \_\_\_

Tên khách hàng	<b>NTACO CORPORATION</b>
Mã số Khách hàng	813808
Tên người liên hệ	Bà NGUYỄN THỊ DUNG
Địa chỉ Khách hàng	99 đường Hùng Vương, KCN. Mỹ Quý, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam.
Số điện thoại, fax, email	Điện thoại:+84 763 931 479 Số fax:+84 763 931 797 Email: ntacoag@hcm.vnn.vn
Số giấy chứng nhận	
Ngày ban hành giấy chứng nhận	
Ngày và thời gian đánh giá	03 ngày
Tên đánh giá viên	Bà: LÊ TRẦN TRƯỜNG THỦY – Phần môi trường Ông: LÊ ANH NGỌC – Phần xã hội Ông: LÝ VĨ CƯỜNG – Chuyên viên kỹ thuật
Đơn vị đánh giá	<b>F01: PRD 020973 FISH "n" JOY - NTACO FARM</b>
Số lượng và % thành viên được đánh giá (cho trường hợp chứng nhận nhóm)	Không áp dụng
Ban hành bởi	Control Union Peru SAC
Địa chỉ	Av. Dos de Mayo 1205, San Isidro. Lima, Perú
Điện thoại	00 51 1 7190400
Fax	00 51 1 4217573
Email	info@cuperu.com
Website	www.cuperu.com
Người chứng nhận	Pilar Kuriyama
Ngày	16 tháng 8 năm 2012
Ký tên	



## 1. PHƯƠNG PHÁP HỌC

Control Union Peru (CUP), một thành viên của Control Union World Group là một cơ quan giám định và chứng nhận quốc tế và được phê duyệt bởi ASI thay mặt cho Hội Đồng Quản Lý Nuôi Trồng Thủy Sản (ASC) để tiến hành giám định và chứng nhận theo tiêu chuẩn ASC chứng nhận cho nông trại.

CUP thực hiện giám định và chứng nhận cho các lĩnh vực gồm FSC, MSC CoC, Sản xuất hữu cơ, Đầu vào, Sản xuất dệt may bền vững, GLOBALGAP, HACCP, BRC, GMP và GTP.

Đánh giá và chứng nhận được thực hiện tuân theo các quy trình đã đặt ra trong Sổ tay Quy trình và Sổ tay Chương trình dành cho đánh giá viên và người chứng nhận. Trong quá trình đánh giá, đánh các giá viên đủ điều kiện dùng các biểu mẫu đánh giá được tiêu chuẩn hóa để ghi chép các phát hiện của họ.

Dựa vào các thông tin được cung cấp bởi đánh giá viên và khách hàng, người chứng nhận xem lại và đánh giá tất cả các thông tin được cung cấp và chứng nhận các sản phẩm đó khi tất cả các điều kiện của các quy định được đáp ứng. Kết quả đánh giá được ghi trong Chương 2.3. Việc đánh giá được thực hiện bởi đánh giá viên và chứng nhận được thực hiện bởi người chứng nhận là những hoạt động tách biệt rõ ràng.

## 2. BÁO CÁO

Báo cáo chứng nhận này được lập theo Các yêu cầu Chứng nhận và Công nhận của ASC, Phiên bản 1.0, Phụ lục C.

### 2.1 Thông tin của công ty được đánh giá:

Trại được thành lập năm 2007 và tại địa chỉ Khóm Long Hưng 2, Phường Mỹ Thới, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam. Tổng diện tích của trại là 30ha. Thủy vực nhận nước là kênh Cái Sao. Loài được nuôi chính trong trại là cá Tra.

Từ năm 2010, trại được chứng nhận tiêu chuẩn GLOBALG.A.P. và chứng nhận này vẫn được duy trì đến nay (2012)

Ước tính sản lượng hàng năm là 6,000 tấn

### 2.2 Tóm lược

#### Phạm vi:

Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn ASC cho cá tra, phiên bản 1.0, tháng 4 2012

Loài: cá tra, chứng nhận cho trại đơn lẻ

Đơn vị chứng nhận: Trại FISH "n" JOY - NTACO FARM

Thủy vực nước nhận: Kênh Cái Sao

#### Tóm tắt báo cáo

Kết thúc đánh giá, trại tuân thủ hầu hết các yêu cầu của tiêu chuẩn với các nguyên tắc:

### **NGUYÊN TẮC 1: XÂY DỰNG VÀ VẬN HÀNH TRANG TRẠI TUÂN THEO KHUNG LUẬT PHÁP CỦA CHÍNH QUYỀN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG**

Các quy định quốc gia và địa phương: trại hoạt động tuân theo các luật của Việt Nam như quyền sử dụng đất, thuế, quy định thải nước của Bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn

### **NGUYÊN TẮC 2: CÁC TRANG TRẠI PHẢI ĐƯỢC TỌA LẠC, THIẾT KẾ, XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ ĐỂ TRÁNH (HOẶC ÍT NHẤT LÀ GIẢM TIỂU) CÁC TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC LÊN MÔI TRƯỜNG VÀ NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG KHÁC**



Trại nằm trong khu đất Nông Nghiệp với việc mở rộng trại cho thấy tất cả đất đào ao không bị thải vào thủy vực chung và không có các tác động tiêu cực lên các loài bị đe dọa. Mặc dù không có giới hạn về nước ở Việt Nam, nước lấy vào trại nằm trong giới hạn của Tiêu chuẩn ASC cá tra với mức 5,000m<sup>3</sup>/tấn cá được sản xuất.

### **NGUYÊN TẮC 3: GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA NUÔI CÁ TRA-BA SA CÁC TÀI NGUYÊN ĐẤT VÀ NƯỚC**

Các thông số như:

- Tổng phốt-pho (TP), tổng ni-tơ (TN) thải trên một tấn cá được sản xuất
- Oxy hòa tan ngày và đêm (DDO) của thủy vực nhận
- Phần trăm thay đổi trung bình tối đa của TP, TN giữa đầu vào nước vào và đầu nước ra
- Hàm lượng Oxy hòa tan (DO) trong nước thải

đều nằm trong khoảng cho phép theo tiêu chuẩn. Trại đã chuẩn bị ao chứa bùn để chứa và xử lý bùn trước khi sử dụng làm phân bón nhằm không thải trực tiếp bùn vào thủy vực nhận hay các hệ sinh thái tự nhiên. Trại cũng thiết kế các nhà vệ sinh có hố tự hoại cho tất cả các công nhân và hố tự hoại để xử lý cá chết.

### **NGUYÊN TẮC 4: BẢO TỒN ĐA DẠNG LOÀI VÀ QUẦN THỂ HOANG DÃ**

Cá nuôi là cá tra là loài tự nhiên trong lưu vực sông nơi đặt trại và trại không đánh cá bắt tự nhiên để nuôi trong trại.

### **NGUYÊN TẮC 5: SỬ DỤNG THỨC ĂN VÀ THỰC HÀNH CHO ĂN ĐẢM BẢO ĐẦU VÀO THỨC ĂN BỀN VỮNG VÀ GIẢM THIỂU**

Thức ăn cho cá ăn là thức ăn thương mại. Nghĩa là không dùng thức ăn tự chế biến. Thành phần chính của thức ăn được sản xuất từ phụ phẩm cá không có nguồn gốc cá tra như danh dè, nội tạng, đầu và xương cá. Các loại cá này không nằm trong danh sách của sách đỏ IUCN và Công ước CITES.

### **NGUYÊN TẮC 6: Giảm thiểu các tác động lên hệ sinh thái và sức khỏe con người đồng thời tối đa hóa quyền lợi và sức khỏe của cá và đảm bảo an toàn thực phẩm**

Trong lần đánh giá đầu, lượng cá chết của trại nằm trong khoảng của tiêu chuẩn. Trại sử dụng các kháng sinh nằm trong danh mục được cho phép của Bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn và theo chuyên gia sức khỏe thủy sản đủ đã được đào tạo.

### **NGUYÊN TẮC 7: LUẬT LAO ĐỘNG**

Không có lao động trẻ em, lao động bắt buộc và phân biệt đối xử. Công nhân có thể tự do liên kết và có quyền thỏa ước tập thể, tự do rời khỏi trại khi hoàn tất công việc của họ.

Để xem chi tiết các thông tin về sự phù hợp, vui lòng xem báo cáo đánh giá được kèm theo báo cáo này.

#### **Tóm tắt các phát hiện:**

Kết thúc đánh giá, trại có 8 điểm không phù hợp thứ yếu cần phải khắc phục cho lần đánh giá giám sát tiếp theo vào tháng 8.2013 (xem chi tiết các phát hiện trong phần kết quả đánh giá)

#### **2.3 Quyết định**

Sau khi nhận được các kế hoạch khắc phục chi lỗi thứ yếu, chứng nhận ASC được đưa ra cho NTACO CORPORATION

#### **2.4 Thông tin về cuộc đánh giá**



Số báo cáo: 813808-ASCRPT-2012-01-LTTT

**Đánh giá viên:** Lê Trần trường Thủy**Ngày đánh giá:** 01-03/08/2012**Hoàn thành báo cáo ngày:** 08/08/2012**Xem lại báo cáo ngày:** 16-08-12**Ngày ra quyết định chứng nhận:****Các cá nhân liên quan đến cuộc đánh giá:**

- Ông Nguyễn Tuấn Anh – chủ trang trại
- Ông Nguyễn Thành Long – quản lý trang trại
- Ông Antoine Bùi – đại diện của Binca seafood
- Các nhân viên của trang trại
- Cộng đồng được phỏng vấn: Ông Nguyễn Hoàng Toàn, Bà Lê Thị Ca, Bà Lê Thị Hành, Bà Phan Thị Trước (hàng xóm xung quanh trại NTACO)

**Sự tham gia của các bên:** Không nhận được góp ý nào từ các bên trước cuộc đánh giá.**Đánh giá trước (nếu có):** Không áp dụng**Các hoạt động khác:**

Đánh giá ASC có thông báo: 06-06-12

Góp ý của các bên mở ra ngày: 06-06-12

Xem xét danh mục kiểm tra trước-đánh-giá: 21/06/2012

**2.5 Phạm vi**

Tiêu chuẩn ASC cho Cá Tra phiên bản 1.0 tháng 4 năm 2012

Loài: Cá Tra

Loại chứng nhận: Chứng nhận trại cá thể

**Đơn vị chứng nhận:**

Tên đơn vị sản xuất	Số đơn vị sản xuất (được đăng trên CUSI)	Địa điểm và vị trí địa lý	Nơi nhận nước
FISH "n" JOY - NTACO FARM	PRJ 813808	* Thôn Long Hưng 2, Phường Mỹ Thới, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam * Vị trí địa lý: E:105,435 N:10.315; E:105.437 N:10.313; E:105.438 N:10.319; E:105.440 N:10.317	Kênh Cái Sao

**Nơi nhận nước:**

Kênh Cái Sao là thủy vực tự nhiên nơi nhận nước trại và bản đồ trại cũng như bản đồ vệ tinh của trại đã được đính kèm.

**2.6 Mô tả việc bắt đầu Chuỗi Giám Sát.**

Số báo cáo: 813808-ASCRPT-2012-01-LTTT



Các sản phẩm trong phạm vi chứng nhận được mô tả chi tiết trong báo cáo này có thể đưa thêm vào Chuỗi Giám Sát được chứng nhận và đủ tư cách áp dụng để mang nhãn ASC

Xem xét quyết định:

- Hệ thống theo dõi, dấu vết và phân biệt trong mở rộng nuôi trồng thủy sản: Trại có hồ sơ theo dõi thu hoạch và vận chuyển cá đến nhà máy chế biến. Dựa trên hồ sơ này, trại có thể biết nhà máy chế biến nào cá đã được vận chuyển đến. Hiện tại, cá chỉ bán cho nhà máy NTACO (cá của trại NTACO được bán cho nhà máy chế biến NTACO – cũng một chủ thể pháp lý). Bên cạnh đó, NTACO chỉ có một trại nuôi đang tiến hành chứng nhận ASC.
- Sử dụng tàu chở: Trại sử dụng ghe đực để vận chuyển đến nhà máy chế biến
- Người hoạt động được chọn và bến đỗ: Sử dụng ghe đực để vận chuyển đến nhà máy chế biến. Việc vận chuyển này được thực hiện bởi công đoàn của nhà máy và cầu cảng tại nhà máy chế biến NTACO.
- Cơ hội thay thế sản phẩm chứng nhận với sản phẩm không được chứng nhận trong những đơn vị chứng nhận: Không có cơ hội cho việc thay thế sản phẩm được chứng nhận với sản phẩm không được chứng nhận. Chỉ có sản phẩm được chứng nhận được sản xuất bởi chủ thể pháp lý (trại NTACO)
- Điểm trong chứng nhận Chuỗi Giám Sát yêu cầu: Chứng nhận Chuỗi Giám Sát được yêu cầu sau khi thu hoạch khi cá đã được nhận trong quá trình nuôi cũng như được sở hữu bởi NTACO Corporation.

## 2.7 Kết quả định giá

Xem danh sách kiểm tra đánh giá được đính kèm trong báo cáo này.

## 2.8 Báo cáo điểm không phù hợp

Vui lòng xem kết quả đánh giá đã đính kèm trong báo cáo này.

Bình luận:

Tên và chữ ký đại diện pháp lý:

Chức vụ:

Ngày: